

Số: 44 /QĐ-HĐQL

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất; Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Bắc Ninh quản lý hoạt động và nguồn vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh (Ban hành theo Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh);

Căn cứ Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐQL ngày 25/3/2026 của Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh về việc thông qua dự thảo các văn bản, quy chế, kế hoạch của Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh;

Theo đề nghị của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Bắc Ninh (Đơn vị nhận ủy thác quản lý hoạt động và nguồn vốn của Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh) tại Tờ trình số 35/TTr-QĐTPT ngày 31/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ, các tổ chức được ứng vốn và các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh;
- Lưu: VT, QLVUT.



GIÁM ĐỐC QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT
Vi Thanh Quyền



QUY CHẾ

Ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 44/QĐ-HĐQL ngày 06/4/2026
của Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về hoạt động ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh.
2. Đối tượng áp dụng
 - a) Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh (sau đây gọi tắt là Quỹ).
 - b) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động ứng vốn từ Quỹ.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 2. Đối tượng ứng vốn

1. Ứng vốn cho chủ đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đơn vị, tổ chức của Nhà nước thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở (trừ các dự án đầu tư bằng nguồn vốn không phải nguồn ngân sách nhà nước).
2. Ứng vốn cho đơn vị, tổ chức theo quy định của pháp luật về đất đai để tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư, tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước.
3. Ứng vốn cho tổ chức được giao thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.
4. Ứng vốn thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Lập kế hoạch ứng vốn

1. Định kỳ, ngày 15/12 hằng năm, Phòng Quản lý vốn ủy thác tham mưu Phó Giám đốc phụ trách ban hành văn bản đăng ký nhu cầu ứng vốn từ Quỹ phát triển đất (theo Mẫu biểu số 01).

2. Trên cơ sở nhu cầu ứng vốn của các tổ chức được ứng vốn, Phòng Quản lý vốn ủy thác tổng hợp kết quả đăng ký nhu cầu ứng vốn của các tổ chức được ứng vốn. Việc tổng hợp phải hoàn thành trước ngày 31/12 hằng năm.

3. Căn cứ kết quả tổng hợp nhu cầu ứng vốn và khả năng cân đối nguồn vốn của Quỹ, Phòng Quản lý vốn ủy thác xây dựng dự thảo Kế hoạch ứng vốn hằng năm theo nguyên tắc: chỉ giao tổng nguồn vốn ứng tối đa và danh mục các dự án ứng vốn; báo cáo Phó Giám đốc phụ trách trình Hội đồng quản lý Quỹ (sau đây gọi tắt là HĐQT Quỹ) xem xét, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn theo quy định (theo Mẫu biểu số 02).

4. Trường hợp trong năm có phát sinh dự án, nhiệm vụ có nhu cầu ứng vốn từ Quỹ thì việc lập Kế hoạch ứng vốn bổ sung thực hiện như quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.

Điều 4. Điều kiện ứng vốn

1. Có văn bản đề nghị ứng vốn của tổ chức được ứng vốn.
2. Có trong Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ được HĐQT Quỹ phê duyệt.
3. Dự án, nhiệm vụ đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt hoặc giao thực hiện.
4. Có phương án hoàn trả vốn ứng.
5. Vốn hoạt động của Quỹ tại thời điểm ứng vốn đáp ứng được yêu cầu ứng vốn.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định ứng vốn

1. Mức vốn ứng cho một dự án dưới 30 (ba mươi) tỷ đồng do Giám đốc Quỹ quyết định.
2. Mức vốn ứng cho một dự án từ 30 (ba mươi) tỷ đồng trở lên, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ tổ chức thẩm định, trình Chủ tịch HĐQT Quỹ quyết định.
3. Trước khi phê duyệt quyết định ứng vốn, cấp có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này có trách nhiệm rà soát điều kiện ứng vốn theo quy định tại Điều 4 Quy chế này, đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và chịu trách nhiệm về việc phê duyệt số tiền ứng vốn từ Quỹ.

Điều 6. Trình tự, thủ tục thực hiện ứng vốn

1. Trên cơ sở Kế hoạch ứng vốn đã được HĐQT Quỹ phê duyệt, tổ chức được ứng vốn lập 01 bộ hồ sơ đề nghị ứng vốn gửi Quỹ (theo Mẫu biểu số 03).
2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo Phiếu giao nhận hồ sơ đề nghị ứng vốn (theo Mẫu biểu số 04), Phòng Quản lý vốn ủy thác tiến hành kiểm tra, thẩm định và trình cấp có thẩm quyền theo trình tự sau:

Bước 1: Báo cáo Phó Giám đốc phụ trách phát hành Thông báo làm việc với tổ chức đề nghị ứng vốn để thẩm định hồ sơ dự án.

Bước 2: Làm việc với tổ chức đề nghị ứng vốn và thiết lập biên bản làm việc giữa hai bên về việc thẩm định hồ sơ dự án (theo Mẫu biểu số 05).

Bước 3: Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định ứng vốn theo quy định tại Điều 5 Quy chế này (theo Mẫu biểu số 06 và Mẫu biểu số 07).

Bước 4: Giải ngân vốn ứng

- Căn cứ vào Quyết định ứng vốn, Phòng Kế hoạch – Tài chính thực hiện ứng vốn;

- Thời gian thực hiện: 02 ngày làm việc sau khi có Quyết định ứng vốn.

3. Việc ứng vốn được thực hiện một lần hoặc nhiều lần trên cơ sở tiến độ thực hiện và nhu cầu ứng vốn của từng dự án, nhiệm vụ. Trường hợp thực hiện ứng vốn nhiều lần cho cùng một dự án, nhiệm vụ thì tổ chức được ứng vốn có văn bản đề nghị ứng vốn và hồ sơ, tài liệu khác có liên quan đến việc ứng vốn theo từng lần.

4. Trường hợp dự án có nhu cầu tiếp tục ứng vốn theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ được ban hành kèm theo Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND tỉnh, tổ chức được ứng vốn lập 01 bộ hồ sơ đề nghị ứng vốn đối với phần vốn phải ứng còn lại của dự án gửi về Quỹ (theo Mẫu biểu số 08).

Điều 7. Kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng vốn ứng

1. Việc kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng vốn ứng từ Quỹ được thực hiện thông qua các hình thức sau:

a) Kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng vốn ứng kết hợp với công tác thẩm định hồ sơ dự án đề nghị ứng vốn: Trong quá trình thẩm định hồ sơ dự án đề nghị ứng vốn, Quỹ thực hiện kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng vốn ứng của đơn vị nhằm kịp thời phát hiện những dấu hiệu sai phạm, đồng thời hướng dẫn đơn vị quản lý và sử dụng đúng quy định.

b) Kiểm tra đột xuất: Thực hiện kiểm tra khi cần thiết hoặc khi phát hiện dấu hiệu vi phạm trong việc quản lý, sử dụng vốn ứng (nếu có).

c) Kiểm tra theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền: Phòng Quản lý vốn ủy thác tham mưu Phó Giám đốc phụ trách xây dựng kế hoạch kiểm tra và tổ chức thực hiện theo kế hoạch. Sau khi kết thúc kiểm tra, Phòng Quản lý vốn ủy thác tham mưu Phó Giám đốc phụ trách xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra theo quy định.

2. Kết thúc mỗi đợt kiểm tra, Quỹ lập Biên bản làm việc về việc kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng vốn ứng từ Quỹ phát triển đất (theo Mẫu biểu số 09).

3. Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện tổ chức được ứng vốn vi phạm việc quản lý, sử dụng vốn ứng, Phòng Quản lý vốn ủy thác tham mưu Phó Giám đốc phụ trách báo cáo cấp có thẩm quyền và đề xuất biện pháp xử lý theo quy định.

Điều 8. Chi phí quản lý vốn ứng

1. Mức chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ bằng mức lãi suất áp dụng đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của Kho bạc Nhà nước tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong cùng thời kỳ.

Mức chi phí quản lý vốn ứng được xác định theo mức tại thời điểm ban hành Quyết định ứng vốn lần đầu của từng dự án, từng nhiệm vụ, cố định trong cả quá trình ứng vốn và không tính theo thời gian ứng vốn.

Công thức xác định chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất như sau:

Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất	=	Tổng số tiền ứng vốn thực tế của từng dự án, từng nhiệm vụ (trên cơ sở Quyết định ứng vốn của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Quy chế này)	x	Mức chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất quy định tại khoản này.
---	---	--	---	---

2. Việc chi trả chi phí quản lý vốn ứng cho Quỹ phát triển đất được thực hiện một lần hoặc nhiều lần trên cơ sở tiến độ bố trí vốn đầu tư của từng dự án, từng nhiệm vụ.

3. Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ được tính trong chi phí khác thuộc tổng mức đầu tư của dự án, dự toán của nhiệm vụ.

Điều 9. Quy định về hoàn trả vốn ứng cho Quỹ

1. Thời hạn hoàn trả vốn ứng

Căn cứ vào thời gian thực hiện dự án nhưng tối đa không quá 24 tháng; thời hạn hoàn trả vốn ứng được tính từ ngày ban hành Quyết định ứng vốn.

2. Thu hồi vốn ứng

a) Trước khi đến hạn thu hồi vốn ứng 30 ngày, Phòng Quản lý vốn ủy thác tham mưu Phó Giám đốc phụ trách gửi Thông báo cho tổ chức được ứng vốn từ Quỹ để sắp xếp nguồn vốn hoàn trả vốn ứng (Mẫu biểu số 10).

b) Trường hợp tổ chức được ứng vốn không hoàn trả vốn ứng đúng hạn: Trong ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày đến hạn, Phòng Quản lý vốn ủy thác báo cáo Phó Giám đốc phụ trách phát hành Thông báo lần 2 về việc hoàn trả vốn ứng, chi phí quản lý vốn ứng (theo Mẫu biểu số 11).

c) Sau khi phát hành Thông báo lần 2 mà tổ chức được ứng vốn chưa hoàn trả vốn ứng, Phòng Quản lý vốn ủy thác tham mưu Phó Giám đốc phụ trách báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Việc hoàn trả vốn ứng thực hiện theo quy định tại điểm b, c khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 18 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP và khoản 6 Điều 2 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP.

Điều 10. Công tác lưu trữ hồ sơ ứng vốn

Hồ sơ liên quan đến hoạt động ứng vốn từ Quỹ phát triển đất được lưu trữ tại Phòng Quản lý vốn ủy thác theo quy định, cụ thể như sau:

1. Lưu trữ đầy đủ toàn bộ hồ sơ liên quan đến hoạt động ứng vốn theo quy định.
2. Hồ sơ được sắp xếp, lưu trữ theo từng dự án; mỗi dự án được lập một bộ hồ sơ riêng, lưu trữ đầy đủ các tài liệu có liên quan.

Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ

Nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ được thực hiện theo Điều 5, Điều 6 Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Thành viên Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất, các tổ chức được ứng vốn và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.
2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tại các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.
3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo trình Hội đồng quản lý xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp với yêu cầu thực tế và các quy định của pháp luật./.

DANH MỤC CÁC MẪU BIỂU

(Ban hành kèm theo Quy chế ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh
được ban hành theo Quyết định số /QĐ-HĐQL ngày /4/2026
của Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất tỉnh Bắc Ninh)

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	Mẫu biểu số 01	Văn bản gửi các đơn vị, tổ chức được ứng vốn đăng ký nhu cầu ứng vốn.
2	Mẫu biểu số 02	Tờ trình đề nghị phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất/Quyết định phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất.
3	Mẫu biểu số 03	Hồ sơ đề nghị ứng vốn.
4	Mẫu biểu số 04	Phiếu giao nhận hồ sơ đề nghị ứng vốn.
5	Mẫu biểu số 05	Biên bản làm việc về việc thẩm định hồ sơ dự án đề nghị ứng vốn và kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng và hoàn trả vốn ứng từ Quỹ phát triển đất.
6	Mẫu biểu số 06	Quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất của Lãnh đạo Quỹ.
7	Mẫu biểu số 07	Tờ trình đề nghị phê duyệt Quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất/Quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.
8	Mẫu biểu số 08	Hồ sơ đề nghị tiếp tục ứng vốn.
9	Mẫu biểu số 09	Biên bản làm việc về việc kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng vốn ứng từ Quỹ phát triển đất.
10	Mẫu biểu số 10	Thông báo về việc hoàn trả vốn ứng từ Quỹ phát triển đất.
11	Mẫu biểu số 11	Thông báo về việc hoàn trả vốn ứng từ Quỹ phát triển đất (lần 2).